TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2017/QĐST- HNGĐ	Kim Động, ngày 08 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh Lê Bá C - sinh năm 1983.

2/ Bị đơn: Chị Lê Thị Thu H - sinh năm 1983.

3/ Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Lê Hoàng Tuấn A - sinh ngày 28/6/2005.

+ Cháu Lê Hoàng Kỳ A - sinh ngày 05/6/2008.

+ Cháu Lê Hoàng Thanh P - sinh ngày 05/8/2014.

Người đại diện của các cháu Tuấn A, cháu Kỳ A và cháu Thanh P: Anh Lê Bá C và chị Lê Thị Thu H.

Đều HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81,82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Bá C và chị Lê Thị Thu H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh C và chị H thỏa thuận giao cả 03 con chung của vợ chồng là các cháu Lê Hoàng Tuấn A- sinh ngày 28/6/2005, cháu Lê Hoàng Kỳ A - sinh ngày 05/6/2008 và cháu Lê Hoàng Thanh P - sinh ngày 05/8/2014 cho chị Lê

Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh C tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi cháu là 1.500.000 đồng/01tháng (Tổng số cấp dưỡng cả 3 cháu là 4.500.000 đồng/01 tháng). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 9/2017 đến khi cháu Tuấn A, Kỳ A và Thanh P đến tuổi thành niên. Anh C được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, chị H không được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh C và chị H tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

3.Về án phí: Anh C và chị H thống nhất để anh C chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 007192 ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Anh C đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 21 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- VKSND + THA huyện.
- UBND xã Đ.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG
THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thăng